|  |  |
| --- | --- |
| ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| TỈNH KON TUM | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **VĂN PHÒNG** |  |
|  |  |
| Số: /BC-VP | *Kon Tum, ngày tháng 5 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp các nội dung đề xuất tổ chức giải trình**

**tại Phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh**

Văn phòng báo cáo tổng hợp các nội dung đề xuất tổ chức giải trình tại Phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh như sau:

**I. Giải trình thường xuyên theo Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

Thực hiện Công văn số 10/TTHĐND-TH ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh đề xuất nội dung giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh. Đến nay, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh nhận được 05 nội dung đề xuất của 4 Ban của HĐND tỉnh và 01 nội dung của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Kon Rẫy([[1]](#footnote-1)). Cụ thể:

1. Ban Pháp chế đề xuất: Giải trình về giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XII.

2. Ban Kinh tế - Ngân sách đề xuất: Giải trình về tình hình triển khai thực hiện các điểm quy hoạch khoáng sản đã được bổ sung tại Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Ban Văn hóa - Xã hội đề xuất:

- Giải trình về quản lý các trung tâm ngoại ngữ tư thục trên địa bàn tỉnh.

- Giải trình về định hướng phát triển loại hình du lịch kết hợp lòng hồ, mặt nước.

4. Ban Dân tộc đề xuất: Giải trình về quản lý Nhà nước về thị trường và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại Kon Rẫy đề xuất: Giải trình về bảo đảm nguồn nước sinh hoạt cho người dân thành phố Kon Tum.

**II. Giải trình trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, các cơ quan của HĐND, Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 theo Nghị quyết 495/NQ-UBTVQH15.**

**1. Về hoạt động giám sát của HĐND, các cơ quan của HĐND, Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023**

Trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, HĐND tỉnh, các cơ quan của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát và ban hành **50** văn bản là các nghị quyết, thông báo kết luận, báo cáo giám sát, đã chỉ ra **271** hạn chế, yếu kém và kiến nghị **490** nội dung, trong đó:

- HĐND tỉnh ban hành **06** nghị quyết *(gồm có: 02 nghị quyết chất vấn và 04 nghị quyết giám sát chuyên đề)*: chỉ ra **25** hạn chế và kiến nghị **92** nội dung.

- Thường trực HĐND tỉnh ban hành **05** thông báo kết luận và **04** báo cáo *(gồm có: 04 thông báo kết luận giám sát chuyên đề, 01 thông báo kết luận phiên giải trình, 03 báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, 01 báo cáo giám sát chuyên đề theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ([[2]](#footnote-2)))*: chỉ ra **39** hạn chế và kiến nghị **96** nội dung.

*-* Các Ban của HĐND tỉnh ban hành **14** báo cáo giám sát chuyên đề *(gồm có: 03 báo cáo của Ban Pháp chế, 04 báo cáo của Ban Kinh tế - Ngân sách, 04 báo cáo của Ban Văn hóa - Xã hội, 03 báo cáo của Ban Dân tộc)*: chỉ ra **134** hạn chế và kiến nghị **197** nội dung.

*-* Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh ban hành **21** báo cáo giám sát chuyên đề: chỉ ra **73** hạn chế và kiến nghị **105** nội dung.

**2. Kết quả khắc phục hạn chế và thực hiện kiến nghị giám sát**

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, kết quả đánh giá việc khắc phục hạn chế và thực hiện kiến nghị giám sát như sau:

*- Về Nghị quyết giám sát của HĐND tỉnh*

+ Đối với hạn chế: đã khắc phục **24/25** hạn chế; chưa thực hiện **01**.

+ Đối với kiến nghị: đã thực hiện **87/92** kiến nghị; đang thực hiện: **03**; chưa có báo cáo **02** kiến nghị([[3]](#footnote-3)).

*- Về kết luận, báo cáo giám sát của Thường trực HĐND tỉnh:**Đến nay đã có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện của* ***08/09*** *văn bản([[4]](#footnote-4));*

+ Đối với hạn chế: đã khắc phục **09/39** hạn chế, **24/39** hạn chế chưa được đánh giá cụ thể([[5]](#footnote-5)), **04/39** hạn chế chưa có báo cáo của UBND tỉnh([[6]](#footnote-6));

+ Đối với kiến nghị: đã thực hiện **86/96** kiến nghị, chưa thực hiện **07/96** kiến nghị, **03/96** kiến nghị chưa có báo cáo của UBND tỉnh([[7]](#footnote-7)).

*- Về báo cáo giám sát của các Ban của HĐND tỉnh:*

**+** Đối với hạn chế*,* đã khắc phục **86/134 hạn chế**, chưa khắc phục **04/134** hạn chế, **44** hạn chế tại 05 báo cáo giám sát chưa có đánh giá cụ thể([[8]](#footnote-8));

+ Đối với kiến nghị: đã thực hiện **187/197** kiến nghị,đang thực hiện **06**, chưa thực hiện **04**.

*- Về báo cáo của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh:*

+ Đối với hạn chế:đã khắc phục **53/73** kiến nghị**;** chưa thực hiện **11;** chưa có đánh giá cụ thể([[9]](#footnote-9)): **09.**

+ Đối với kiến nghị: đã thực hiện **84/105** kiến nghị; đang thực hiện: **03**; chưa thực hiện **13**; chưa có đánh giá cụ thể **04**; **01** kiến nghị tổ đại biểu không báo cáo.

***(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)***

**Khoản 3, điều 89 Luật giám sát** quy định *"Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân…có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát; trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát* ***không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu*** *trong nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát thì* ***xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý"***

**Khoản** 2, Điều 25, Nghị quyết 594 của UBTV Quốc hội quy định: *"Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu trong nghị quyết, kết luận, kiến nghị* ***thì Ban của Hội đồng nhân dân****, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân* ***gửi văn bản đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân* *chịu sự giám sát giải trình*** *về việc chậm thực hiện hoặc không thực hiện và làm rõ trách nhiệm, đề xuất biện pháp xử lý*.

Qua tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh **không đề xuất giải trình nội dung nào**.

Xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh.

**III. Các nội dung yêu cầu giải trình qua khảo sát việc triển khai thực hiện Dự án quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Hring *(nay là xã Đăk Long)*, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum**

Nếu Thường trực HĐND tỉnh thống nhất các nội dung nói trên, Văn phòng đề xuất kế hoạch tổ chức phiên giải trình sẽ tổ chức vào ngày **ngày 13/6/2024** *(thứ Năm)* (có dự thảo kế hoạch phiên giải trình kèm theo).

Kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Các phòng thuộc Văn phòng;  - Lưu: VT, TH. | **CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Đào Duy Thế** |

1. 09 tổ đại biểu còn lại và các vị đại biểu HĐND tỉnh không có đề xuất nội dung yêu cầu giải trình [↑](#footnote-ref-1)
2. () Báo cáo số 20/BC-TTHĐND ngày **12/7/2023** về kết quả giám sát việc đề xuất chủ trương và tổ chức thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để triển khai Dự án Nhà máy thủy điện Ialy mở rộng. [↑](#footnote-ref-2)
3. () 02 kiến nghị tại chuyên đề Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày **25/4/2023** về kết quả giám sát thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum [↑](#footnote-ref-3)
4. () Còn thiếu nội dung đánh giá kết quả thực hiện kiến nghị giám sát tại Báo cáo số 15/BC-TTHĐND ngày **30/6/2024** kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Khóa XII. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Các hạn chế qua giám sát 03 chuyên đề: (1) Thông báo kết luận số 53/TB-TTHĐND ngày **14/10/2022** về kết quả giám sát tình hình hoạt động của Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Luật Hợp tác xã năm 2012; (2) Thông báo kết luận số 31/TB-TTHĐND ngày **05/7/2022** về kết quả giám sát hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí cho hoạt động KH&CN giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn tỉnh; (3) Thông báo kết luận số 80/TB-TTHĐND ngày 30/12/2022 về kết quả giám sát triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh năm 2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Báo cáo số 20/BC-TTHĐND ngày 12/7/2023 về kết quả giám sát việc đề xuất chủ trương và tổ chức thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để triển khai Dự án Nhà máy thủy điện Ialy mở rộng. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Báo cáo số 20/BC-TTHĐND ngày 12/7/2023 về kết quả giám sát việc đề xuất chủ trương và tổ chức thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để triển khai Dự án Nhà máy thủy điện Ialy mở rộng. [↑](#footnote-ref-7)
8. () (1) Báo cáo số 39/BC-BKTNS ngày 13/5/2022 về kết quả giám sát việc thực hiện phương án giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn tỉnh; (2) Báo cáo số 64/BC-BKTNS ngày 30/6/2022 về kết quả giám sát việc đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành và hiệu quả sử dụng các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; (3) Báo cáo số 13/BC-BVHXH ngày 17/4/2023 của Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về kết quả giám sát việc triển khai Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/7/2021 của HĐND tỉnh; (4) Báo cáo số 08/BC-BDT ngày 06/5/2022 kết quả giám sát việc hỗ trợ tái định cư cho người dân (vùng đồng bào dân tộc thiểu số) có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sạt lở giai đoạn 2016-2020 thuộc nhóm đối tượng 1 tại Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt quy hoạch tổng thể bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến 2025; (5) Báo cáo số 27/BC-BDT ngày 24/11/2022 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-8)
9. () (1) Báo cáo số 06/BC-TĐB ngày 24/6/2022 của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Đăk Tô về tình hình triển khai Đề án trồng rừng trên địa bàn huyện Đăk Tô; (2) Báo cáo số 08/BC-TĐB ngày 17/5/2022 của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Kon Plông về việc sử dụng nước hợp vệ sinh và các công trình nước sạch do nhà nước đầu tư trên địa bàn các xã, thị trấn huyện Kon Plông; (3) Báo cáo số 36 /BC-TĐB, ngày 22/6/2023 của Tổ đại biểu HĐND tỉnh tại huyện Kon Plông về kết quả giám sát tình hình triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Kon Plông. [↑](#footnote-ref-9)